

**THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO TUẦN/ THÁNG
TRONG NĂM HỌC VÀ SỐ LƯỢNG CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
THỰC HIỆN THEO TUẦN NĂM HỌC 2024 – 2025 ĐỐI VỚI KHỐI LỚP 5**

TUẦN 1									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	2/9 (30/7)	3/9 (01/8)	4/9 (02/8)	5/9 (3/8)	6/9 (4/8)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Chuẩn bị khai giảng	Chuẩn bị khai giảng	Chuẩn bị khai giảng	Khai giảng	Ôn tập			Thời gian học chính thức từ thứ sáu ngày 6/9
	2					Ôn tập			
	3					Ôn tập			
	4					Ôn tập			
	5								
Chiều	1					SHCM			
	2								
	3								
	4								
Tổng số tiết/tuần		0 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			0		Giảm 7 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
2	Toán			0		Giảm 5 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
3	Khoa học			0		Giảm 2 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
4	LS và ĐL			0		Giảm 2 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
5	Đạo đức			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
6	Âm nhạc			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
8	Công nghệ			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			0		Giảm 2 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
10	Tiếng Anh			0		Giảm 4 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
11	Tin học			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
12	GD địa phương			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
13	Độc sách tại thư viện			0		Giảm 1 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
14	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			0		Giảm 3 tiết (Chuẩn bị năm học mới+khai giảng)			
15	SHCM			0					
16	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
	Tổng số tiết trong tuần			32					

TUẦN 2									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	9/9 (7/8)	10/9 (8/8)	11/9 (9/8)	12/9 (10/8)	13/9 (11/8)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều u	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	LS và ĐL			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			1					
12	GD địa phương			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
14	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
15	SHCM			0					
16	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
	Tổng số tiết trong tuần			32					

TUẦN 3									
THỜI I GIA N	Ngày / tháng	16/9 (14/8)	17/9 (15/8)	18/9 (16/8)	19/9 (17/8)	20/9 (18/8)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Vui tết trung thu	Khoa học	C. nghệ	T. Việt	Tuyên truyền			Tham gia hoạt động tập thể : Tổ chức Vui tết trung thu và Tuyên truyền An toàn giao thông
	2		T. Việt	Toán	T. Anh	ATGT			
	3		T. Anh	T. Anh	M. thuật	GDTC			
	4		Tin	LS&Đ L	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều u	1	T. Việt	LS&ĐL	T. Việt	Độc TV	SHCM			
	2	T. Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ. đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		26 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 2 tiết (Tổ chức trung thu + Tuần lễ học tập suốt đời)			
2	Toán			5		Giảm 1 tiết (Tổ chức trung thu)			
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời)			
4	LS và ĐL			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4		Giảm 1 tiết (Tổ chức trung thu)			
11	Tin học			1					
12	GD địa phương			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
14	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Tổ chức trung thu)			
15	SHCM			0					
16	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 4									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	23/9 (21/8)	24/9 (22/8)	25/9 (23/8)	26/9 (24/8)	27/9 (25/8)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDDP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	LS và ĐL			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	Đọc sách tại thư viện			1					
13	GDDP			1					
14	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
15	SHCM			0					
16	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 5										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	30/9 (28/8)	01/10 (29/8)	02/10 (30/8)	3/10 (01/97)	4/10 (02/9)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	Tuần lễ HTSD	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			Tham gia hoạt động tập thể tổ chức tuần lễ Học tập suốt đời	
	2		T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học				
	3		Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4		T. Anh	Tin	LS&DL	Â. nhạc	HĐTN			
	5									
Chiều	1	T.Việt	LS&DL	T.Việt	Đọc TV	SHCM				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán					
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP					
	4									
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời)				
2	Toán			5						
3	Khoa học			2						
4	Lịch sử và Địa lí (LS&DL)			2						
5	Đạo đức			1						
6	Âm nhạc			1						
7	Mĩ thuật			1						
8	Công nghệ			1						
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2						
10	Tiếng Anh			4						
11	Tin học			2						
12	GD ĐP			1						
13	Đọc sách tại thư viện			1						
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời)				
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 6									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	7/10 (5/9)	8/10 (6/9)	9/10 (7/9)	10/10 (8/9)	11/10 (9/9)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 7										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	14/10 (12/9)	15/10 (13/9)	16/10 (14/9)	17/10 (15/9)	18/10 (16/9)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Tổ chức 18/10			Tham gia hoạt động tập thể kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh					
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC				
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN				
	5									
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán					
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP					
	4									
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày 20/10)				
2	Toán			5						
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày 20/10)				
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2						
5	Đạo đức			1						
6	Âm nhạc			1						
7	Mĩ thuật			1						
8	Công nghệ			1						
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2						
10	Tiếng Anh			4						
11	Tin học			2						
12	GDĐP			1						
13	Đọc sách tại thư viện			1						
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3						
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 8									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	21/10 (19/9)	22/10 (20/9)	23/10 (21/9)	24/10 (22/9)	25/10 (23/9)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	Tự chọn			2					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 9									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	28/10 (26/9)	29/10 (27/9)	30/10 (28/9)	31/10 (29/9)	01/11 (1/10)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 10									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	4/11 (4/10)	5/11 (5/10)	6/11 (6/10)	7/11 (7/10)	8/11 (8/10)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Thi Olympic Tiếng anh			Tham gia hoạt động tập : Thi Olympic Tiếng anh
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh				
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật				
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc				
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng anh)			
2	Toán			5					
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng anh)			
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng anh)			
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng anh)			
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 11									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	11/11 (11/10)	12/11 (12/10)	13/11 (13/10)	14/11 (14/10)	15/11 (15/10)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 12									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	18/11 (18/10)	19/11 (19/10)	20/11 (20/10)	21/11 (21/10)	22/11 (22/10)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	Ngày nhà giáo Việt Nam	T.Việt	T.Việt			Tham gia hoạt động tập thể kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11
	2	T.Việt	T.Việt		T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh		M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin		Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&DL	Ngày nhà giáo VN	Độc TV				
	2	T.Việt	Toán		Toán				
	3	Đ.đức	GDTC		GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức 20/11)			
2	Toán			5		Giảm 2 tiết (Tổ chức 20/11)			
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&DL)			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức 20/11)			
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức 20/11)			
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4		Giảm 1 tiết (Tổ chức 20/11)			
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Tổ chức 20/11)			
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 13									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	25/11 (25/10)	26/11 (26/10)	27/11 (27/10)	28/11 (28/10)	29/11 (29/10)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 14									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	2/12 (2/11)	3/12 (3/11)	4/12 (4/11)	5/12 (5/11)	6/12 (6/11)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 15									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	9/12 (9/11)	10/12 (10/11)	11/12 (11/11)	12/12 (12/11)	13/12 (13/11)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 16										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	16/12 (16/11)	17/12 (17/11)	18/12 (18/11)	19/12 (19/11)	20/12 (20/11)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Tổ chức 22/12			Tham gia hoạt động tập thể kỉ niệm ngày quân đội nhân dân Việt Nam	
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh					
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật		GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc		HĐTN			
	5									
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV					
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán					
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP					
	4									
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày 22/12)				
2	Toán			5						
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày 22/12)				
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2						
5	Đạo đức			1						
6	Âm nhạc			1						
7	Mĩ thuật			1						
8	Công nghệ			1						
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2						
10	Tiếng Anh			4						
11	Tin học			2						
12	BD - RKN			1						
13	Độc sách tại thư viện			1						
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3						
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 17									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	23/12 (23/11)	24/12 (24/11)	25/12 (25/11)	26/12 (26/11)	27/12 (27/11)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 18									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	30/12 (30/11)	31/12 (01/12)	01/12 (02/12)	02/12 (3/12)	3/12 (4/2)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GĐDP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN HỌC BỔ SUNG									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	6/01 (7/12)	7/01 (8/12)	8/1 (9/12)	9/1 (10/12)	10/1 (11/12)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD -RKN			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 19									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	13/1 (14/12)	14/1 (15/12)	15/1 (16/12)	16/1 (17/12)	17/1 (18/12)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 20									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	20/1 (21/12)	21/1 (22/12)	22/1 (23/12)	23/1 (24/12)	24/1 (25/12)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Lễ hội xuân			Tham gia hoạt động tập thể: Lễ hội xuân 2025
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh				
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật				
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc				
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
2	Toán			5					
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Tổ chức lễ hội xuân)			
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN NGHỈ TẾT									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	27/1 (28/12)	28/1 (29/12)	29/1 (01/1)	30/1 (02/1)	31/1 (3/1)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1								Nghỉ tết nguyên đán theo quy định
	2								
	3								
	4								
	5								
Chiều	1								
	2								
	3								
	4								
Tổng số tiết/tuần		0 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 7 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
2	Toán			5		Giảm 5 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
3	Khoa học			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
5	Đạo đức			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
6	Âm nhạc			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
7	Mĩ thuật			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
8	Công nghệ			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
10	Tiếng Anh			4		Giảm 4 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
11	Tin học			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
12	GDĐP			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
13	Đọc sách tại thư viện			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 3 tiết (Nghỉ tết nguyên đán)			
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 21									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	3/2 (6/1)	4/2 (7/1)	5/2 (8/1)	6/2 (9/1)	7/2 (10/1)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 22									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	10/2 (13/1)	11/2 (14/1)	12/2 (15/1)	13/2 (16/1)	14/2 (17/1)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GĐDP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GĐDP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 23									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	17/2 (20/1)	18/2 (21/1)	19/2 (22/1)	20/2 (23/1)	21/2 (24/1)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Thi Tiếng hát tuổi hồng			Tham gia hoạt động tập thể : Thi Tiếng hát tuổi hồng cấp trường.
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh				
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật				
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc				
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)			
2	Toán			5					
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)			
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)			
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Thi Tiếng hát tuổi hồng)			
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 24									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	24/2 (27/1)	25/2 (28/1)	26/2 (29/1)	27/2 (30/1)	28/2 (1/2)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDDP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giám 1 tiết (Thi Olympic 4+ 5)			
2	Toán			5					
3	Khoa học			2		Giám 1 tiết (Thi Olympic 4+ 5)			
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giám 1 tiết (Thi Olympic 4+ 5)			
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDDP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giám 1 tiết (Thi Olympic 4+ 5)			
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 25									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	3/3 (4/2)	4/3 (5/2)	5/3 (6/2)	6/3 (7/2)	7/3 (8/2)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Tổ chức 8.3			Tham gia hoạt động tập thể kỉ niệm 8/3
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh				
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức 8.3)			
2	Toán			5					
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức 8.3)			
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 26									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	10/3 (11/2)	11/3 (12/2)	12/3 (13/2)	13/3 (14/2)	14/3 (15/2)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GĐĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GĐĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 27									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	17/3 (18/2)	18/3 (19/2)	19/3 (20/2)	20/3 (21/2)	21/3 (22/2)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GDĐP			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 28									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	24/3 (25/2)	25/3 (26/2)	26/3 (27/2)	27/3 (28/2)	28/3 (29/2)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GĐĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	GĐĐP			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 29										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	31/3 (25/7)	01/4 (26/7)	02/4 (27/7)	3/4 (28/7)	4/4 (1/8)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	Ngày hội STEM			Tham gia hoạt động tập thể : Ngày hội STEM	
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh					
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật					
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc					
	5									
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV					
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán					
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP					
	4									
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
2	Toán			5						
3	Khoa học			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2						
5	Đạo đức			1						
6	Âm nhạc			1						
7	Mĩ thuật			1						
8	Công nghệ			1						
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
10	Tiếng Anh			4						
11	Tin học			2						
12	GDĐP			1						
13	Đọc sách tại thư viện			1						
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội STEM)				
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 30										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	7/4 (10/3)	8/4 (11/3)	9/4 (12/3)	10/4 (13/3)	11/4 (14/3)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	Giỗ tổ Hùng Vương	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương	
	2		T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học				
	3		T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC				
	4		Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN				
	5									
Chiều	1	Giỗ tổ Hùng Vương	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV	SHCM				
	2		Toán	Toán	Toán					
	3		GDTC	HĐTN	GDĐP					
	4									
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 3 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)				
2	Toán			5						
3	Khoa học			2						
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2						
5	Đạo đức			1		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)				
6	Âm nhạc			1						
7	Mĩ thuật			1						
8	Công nghệ			1						
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2						
10	Tiếng Anh			4		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)				
11	Tin học			2						
12	BD - RKN			1						
13	Độc sách tại thư viện			1						
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Giỗ tổ Hùng Vương)				
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 31										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	14/4 (17/3)	15/4 (18/3)	16/4 (19/3)	17/4 (20/3)	18/4 (21/3)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	Ngày hội VHĐ	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			Tham gia hoạt động tập thể : Ngày hội Văn hoá đọc	
	2		T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học				
	3		Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4		T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5									
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV					
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán					
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GĐDP					
	4									
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 1 tiết (Ngày hội văn hoá đọc)				
2	Toán			5						
3	Khoa học			2						
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2						
5	Đạo đức			1						
6	Âm nhạc			1						
7	Mĩ thuật			1						
8	Công nghệ			1						
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2						
10	Tiếng Anh			4						
11	Tin học			2						
12	BD - RKN			1						
13	Độc sách tại thư viện			1						
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Ngày hội văn hoá đọc)				
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 32									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	21/4 (24/3)	22/4 (25/3)	23/4 (26/3)	24/4 (27/3)	25/4 (28/3)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Đọc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Đọc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 33										
THỜI GIAN	Ngày / tháng	28/4 (01/4)	29/4 (2/4)	30/4 (3/4)	01/5 (4/4)	02/5 (5/4)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật		
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	Nghỉ 30.4	Nghỉ 01.5	T.Việt			Nghỉ lễ 30/4 và 01/5	
	2	T.Việt	T.Việt			Khoa học				
	3	Toán	T. Anh			GDTC				
	4	T. Anh	Tin			HĐTN				
	5									
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	Nghỉ 30.4	Nghỉ 01.5					
	2	T.Việt	Toán							
	3	Đ.đức	GDTC							
	4									
Tổng số tiết/tuần		18 tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt			7		Giảm 2 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
2	Toán			5		Giảm 3 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
3	Khoa học			2						
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
5	Đạo đức			1						
6	Âm nhạc			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
7	Mĩ thuật			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
8	Công nghệ			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
10	Tiếng Anh			4		Giảm 2 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
11	Tin học			2						
12	BD - RKN			1						
13	Đọc sách tại thư viện			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3		Giảm 1 tiết (Nghỉ 30.4 và 01.5)				
16	SHCM			0						
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0						
Tổng số tiết/ tuần				32						

TUẦN 34									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	5/5 (8/4)	6/5 (5/4)	7/5 (6/4)	8/5 (7/4)	9/5 (8/4)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	T.Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	GDTC			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	HĐTN			
	5								
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	Độc TV	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	GDĐP				
	4								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 35									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	12/5 (15/4)	13/5 (16/4)	14/5 (17/4)	15/5 (18/4)	16/5 (19/4)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	Tin	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	Tự chọn			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	GDTC			
	5					HĐTN			
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	T.Việt				
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	Tự chọn				
	4		Độc TV		CLB				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
14	Câu lạc bộ			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TUẦN 36									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	19/5 (22/4)	20/5 (23/4)	21/5 (24/4)	22/5 (25/4)	23/5 (26/4)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Khoa học	C. nghệ	Tin	T.Việt			
	2	T.Việt	T.Việt	Toán	T.Anh	Khoa học			
	3	Toán	T. Anh	T.Anh	M.thuật	Tự chọn			
	4	T. Anh	Tin	LS&ĐL	Â. nhạc	GDTC			
	5					HĐTN			
Chiều	1	T.Việt	LS&ĐL	T.Việt	T.Việt	SHCM			
	2	T.Việt	Toán	Toán	Toán				
	3	Đ.đức	GDTC	HĐTN	Tự chọn				
	4		Độc TV		CLB				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Khoa học			2					
4	Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL)			2					
5	Đạo đức			1					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	Công nghệ			1					
9	Giáo dục thể chất (GDTC)			2					
10	Tiếng Anh			4					
11	Tin học			2					
12	BD - RKN			1					
13	Độc sách tại thư viện			1					
14	Câu lạc bộ			1					
15	Hoạt động trải nghiệm (HĐTN)			3					
16	SHCM			0					
17	Các ngày nghỉ trong tuần			0					
Tổng số tiết/ tuần				32					

TỔ TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Trần Lệ Quyên

Đinh Thị Thanh Nhân